

Bản án số: 22/2021/HSST

Ngày: 19/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm

2. Bà Dương Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

* Họ và tên: Nguyễn Tấn N (tên khác: Sáu N), sinh năm 1981; tại Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi cư trú tại số B, khóm B, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con của ông Nguyễn Tấn Minh Đ và bà Nguyễn Thị Thu V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/4/2016, bị Công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản, đã nộp phạt ngày 28/4/2016. Ngày 08/10/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 18/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành bản án xong ngày 26/01/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2021 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/02/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh phôi hợp với Công an Phường 1, thành phố Vĩnh Long tuần tra tại khu vực tổ 2, đường Lê Văn Tám, Phường 1, thành phố Vĩnh Long phát hiện Nguyễn Tấn N đang điều khiển xe mô tô biển số 66S1 - 024.57 có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng yêu cầu N dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của N có 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy); thu giữ trong túi quần bên phải phía trước có 01 bịch ni lông trong suốt bên trong có 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Qua làm việc, N thừa nhận sở chất bột màu trắng Công an thu giữ là ma túy, N vừa mua của người thanh niên tên M (không rõ địa chỉ) tại khu vực đường Võ Thị Sáu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, mục đích để sử dụng, nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và thu giữ: 03 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng, điện thoại Oppo màu xám, tiền Việt Nam là 30.000đ và xe mô tô biển số 66S1 – 024.57.

Quá trình điều tra Nguyễn Tấn N khai bị nghiện chất ma túy từ năm 2018. Khoảng 07 giờ ngày 01/02/2021 N gặp Đinh Quang Hoàng T và M, S (không rõ tên, địa chỉ) tại công viên ở phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Tại đây bị cáo, T, M và S cùng bàn bạc để hùn tiền mua chất ma túy về sử dụng, cụ thể bị can N hùn 130.000đ, T hùn 120.000đ, S và M hùn 250.000đ. Sau đó, N mượn xe mô tô biển số 66S1 - 024.57 của T để đến thành phố Vĩnh Long mua ma túy. Khi đến Vĩnh Long, N điều khiển xe đến khu vực đường Võ Thị Sáu, Phường 1, thành phố Vĩnh Long gặp một người thanh niên tên M (không rõ địa chỉ), sử dụng điện thoại sim số 0702015622 để mua 02 gói ma túy với giá 500.000đ, loại Heroine. Sau khi mua ma túy, N điều khiển xe về đến khu vực tổ 2, đường Lê Văn Tám, Phường 1, thành phố Vĩnh Long thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 gói ma túy N vừa mua đang cất giấu trong túi quần bên phải phía trước và 01 gói ma túy bên túi quần bên trái phía trước (N mua của M vào ngày 31/01/2021) chưa kịp sử dụng hết và toàn bộ đồ vật có liên quan.

Tại kết luận giám định số 53/KLGD-PC09, ngày 03/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Tấn N là ma túy, loại Heroine có khối lượng **0,4431 gam**.

Đối với người thanh niên tên M ở khu vực đường Võ Thị Sáu Phường 1, thành phố Vĩnh Long đã bán ma túy cho N. Qua xác minh tại Công an Phường 1, thành phố Vĩnh Long xác định ở khu vực đường Võ Thị Sáu không có người thanh niên tên M. Do đó, Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho N nên chưa tiến hành làm việc được khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với Đinh Quang Hoàng T, qua làm việc T trình bày vào ngày 01/02/2021, T không hùn tiền để N đi mua ma túy, T cũng không biết việc N sử dụng xe mô tô biển số 66S1 - 024.57 để đi mua ma túy. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với T.

Tại cáo trạng số: 13/CT-VKSND-TPVL, ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Tấn N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu 02 gói niêm phong sau giám định, 01 ống kim tiêm để tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm 01 điện thoại di động hiệu Oppo và số tiền 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng).

Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo N chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tấn N thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất kết luận giám định; thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tấn N tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với vật chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 10 giờ ngày 01/02/2021, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66S1-024.57 đến khu vực đường Võ Thị Sáu thuộc Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân; khi có được ma túy, bị cáo điều khiển xe về đến khu vực tổ 02, đường Lê Văn Tám thuộc Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long đang tuần tra phát hiện kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi mua và tàng trữ ma túy nêu trên, mục đích là để sử dụng. Theo kết luận giám định thì số tinh thể trong suốt chứa trong bít nylon thu giữ của bị cáo là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,4431 gam. Do đó, hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tấn N có tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây mất ổn định trong xã hội, gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mong muốn có được ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Ngoài ra, bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng qua đó bị cáo

không thấy ăn năn, hối cải mà tiếp tục phạm tội. Điều đó nói lên sự xem thường pháp luật của bị cáo, do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải, cho nên, có đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhưng **cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập, cải tạo để sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.**

[5] Xử lý vật chứng: Hai gói niêm phong sau giám định, xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu để tiêu hủy; 01 ống kim tiêm là của bị cáo dùng để sử dụng ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; 01 điện thoại di động của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. **Riêng số tiền 30.000đ là của bị cáo nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.**

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, nên không cần thiết phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với ông Đinh Quang Hoàng T qua điều tra không có chứng cứ chứng minh có việc hùn tiền để mua ma túy và cho bị cáo mượn xe 66S1-024.57 để mua ma túy, nên không xử lý đối với T. Riêng người thanh niên bán ma túy tên M và 02 người tên S và M là người hùn tiền với bị cáo N để mua ma túy sử dụng, nhưng không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tấn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/02/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 02 (Hai) gói niêm phong sau giám định và 01 ống kim tiêm.

- Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Oppo và số tiền 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/3/2021 và Biên lai thu tiền số 001858, ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tấn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Bị cáo; 01 bản
- Trại giam Công an TPVL; 01 bản
- Tòa án Tỉnh; 01 bản
- Viện kiểm sát ND tỉnh VL; 01 bản
- Công an thành phố Vĩnh Long; 01 bản
- Viện kiểm sát ND TPVL; 01 bản
- Chi cục Thi hành án DS TPVL; 01 bản
- Cơ quan THA HS Công an TPVL; 01 bản
- Sở Tư pháp Vĩnh Long; 01 bản
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh VL; 01 bản
- UBND Phường 3, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; 01 bản
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Tấn Thành